

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNN&PTNT-QLXDCT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

V/v ý kiến thỏa thuận đối với dự án đầu tư xây dựng hồ chứa nước Bản Vịn, xã Bát Mọt, huyện Thường Xuân.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Thường Xuân.

Sở Nông nghiệp và PTNT nhận được Văn bản số 2808/UBND-KTHT ngày 19/9/2023 của UBND huyện Thường Xuân (chủ đầu tư) về việc xin ý kiến thỏa thuận Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án hồ chứa nước Bản Vịn, xã Bát Mọt, huyện Thường Xuân (kèm theo hồ sơ). Sau khi xem xét; căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, các quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế, Sở Nông nghiệp và PTNT có ý kiến sau:

1. Về quy hoạch, phạm vi liên quan đến đất rừng, nội dung đầu tư

- Về quy hoạch: Dự án hồ chứa nước Bản Vịn, xã Bát Mọt, huyện Thường Xuân được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 3119/QĐ-UBND ngày 23/9/2011, được HĐND tỉnh chấp thuận bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất tại Nghị quyết số 385/NQ-HĐND ngày 24/3/2023. Bên cạnh đó, tại Quyết định số 2766/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Thường Xuân, dự án nêu trên thuộc danh mục công trình, dự án thực hiện trong năm 2023 với diện tích 5 ha; theo Quyết định số 2680/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Thường Xuân về phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Bát Mọt, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, hồ chứa nước Bản Vịn được đầu tư xây dựng mới để phục vụ cấp nước cho sản xuất nông nghiệp và tạo môi trường sinh thái cho các hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng.

Như vậy, việc đầu tư xây dựng dự án hồ chứa nước Bản Vịn, xã Bát Mọt, huyện Thường Xuân theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi được lập là phù hợp các quy hoạch nêu trên.

- Về phạm vi liên quan đến đất rừng: Theo bản đồ hiện trạng rừng huyện Thường Xuân năm 2022 (Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 của Chủ tịch UBND huyện về việc phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng huyện Thường Xuân năm 2022), hiện trạng khu đất thực hiện dự án hồ chứa nước Bản Vịn có ảnh hưởng đến một phần diện tích rừng trồng, còn lại là đất không có rừng. Vì vậy, trước khi triển khai thực hiện dự án, đề nghị chủ đầu tư phối hợp các đơn vị liên quan điều tra, xác định vị trí, diện tích rừng, loại rừng... đối với phạm vi ảnh hưởng đến diện tích rừng trồng nêu trên làm cơ sở lập hồ sơ, thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và trồng rừng thay thế theo quy định tại Luật Lâm nghiệp năm 2017; các Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018, số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020

của Chính phủ; Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Về nội dung đầu tư, theo hồ sơ dự án, hồ chứa nước Bản Vịn là công trình cấp III, gồm các hạng mục: (1) Công trình đầu mối hồ chứa nước: Xây dựng mới đập đất, tràn xả lũ, cống lấy nước dưới đập, nhà quản lý; nạo vét lòng hồ; (2) Hệ thống kênh: Làm mới một số đoạn, kết hợp nâng cấp, sửa chữa các đoạn kênh cũ để tận dụng, gồm 2 tuyến kênh chính (Bắc, Nam) và 2 tuyến kênh nhánh (N1, N2); (3) Đường thi công kết hợp quản lý vận hành (hạng mục phụ trợ): Làm mới đoạn đầu tuyến và hoàn trả (sau thi công) đoạn đường bê tông cũ hiện có. Sở Nông nghiệp và PTNT xét thấy, nội dung đầu tư của dự án được lập như nêu trên phù hợp với chủ trương đầu tư được HĐND huyện Thường Xuân phê duyệt tại Nghị Quyết số 102/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 và phê duyệt điều chỉnh tại Nghị Quyết số 103/NQ-HĐND ngày 16/5/2023.

2. Về giải pháp kỹ thuật

- Vùng lòng hồ: Trên cơ sở đánh giá của tư vấn thiết kế tại tiêu mục 2.1.2.2 trang 16 thuyết minh Báo cáo chính, khả năng giữ nước vùng lòng hồ Bản Vịn được tóm lược như sau:

Toàn bộ bề mặt khu vực lòng hồ được phân bố chủ yếu bởi đất sét nhẹ dày trung bình khoảng 0,7 m có khả năng giữ nước khá tốt; ngay phía dưới là lớp đất cuội sỏi dăm sạn lẫn sét, khả năng thấm mất nước lớn, bề dày lớp trung bình khoảng (2-6) m; tiếp theo là lớp đất sét nhẹ - trung có khả năng giữ nước tốt, bề dày lớp trung bình từ (2,5-6) m; vùng lòng hồ không có các đứt gãy sâu cắt qua. Theo đó, tư vấn thiết kế khẳng định khả năng giữ nước của hồ là hiện thực.

Bên cạnh đó, vùng lòng hồ và hạ lưu có đá carbonate (đá vôi) nứt nẻ, tại các khu vực chân núi đá vôi có khả năng tồn tại các khe nứt, khi dâng nước có thể xảy ra hiện tượng thấm mất nước qua các khe nứt này. Tuy nhiên, do cao trình chân núi đá vôi là tương đối cao so với cao trình dâng nước thiết kế, đồng thời lớp đất dưới chân núi đá vôi là lớp đất có tính thấm ít và được tư vấn thiết kế đánh giá khả năng mất nước là không đáng kể.

Sở Nông nghiệp và PTNT xét thấy, hồ Bản Vịn là hồ chứa nước được xây dựng mới; với điều kiện địa chất, địa hình địa mạo vùng lòng hồ như thực tế nêu trên thì vẫn có thể tiềm ẩn khả năng thấm mất nước trong quá trình vận hành khai thác. Vì vậy, giai đoạn tiếp theo đề nghị chủ đầu tư chỉ đạo tư vấn thiết kế thực hiện khảo sát kỹ lưỡng, nghiên cứu đầy đủ, cẩn trọng, xem xét toàn diện về địa chất vùng lòng hồ (từ cao trình mực nước dâng bình thường trở xuống) theo quy định hiện hành để có biện pháp hạn chế hiện tượng thấm mất nước (nếu có), tránh việc hồ xây dựng xong nhưng không đảm bảo tích nước theo thiết kế.

- Các hạng mục đập đất, tràn xả lũ, cống lấy nước: Theo hồ sơ thiết kế, các hạng mục nêu trên có chỉ tiêu thiết kế, giải pháp kỹ thuật phù hợp với kết quả tính toán chuyên ngành và các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành; hình thức kết cấu, vật liệu sử dụng không có yếu tố đặc biệt và cơ bản tương tự các công trình hồ chứa đã được xây dựng trên địa bàn tỉnh.

3. Một số nội dung, yêu cầu khác

- Sở Nông nghiệp và PTNT thỏa thuận các nội dung nêu trên của dự án trên cơ sở các tài liệu, số liệu (địa hình, địa chất, khí tượng thủy văn, diện tích phụ trách; các kết quả tính toán phục vụ thiết kế) được cung cấp trong hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi; chủ đầu tư, tư vấn thiết kế chịu trách nhiệm về tính đúng đắn, chính xác của các tài liệu, số liệu đã nêu.

- Giai đoạn lập thiết kế xây dựng: Để công trình sau khi được xây dựng đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ theo chủ trương đầu tư được duyệt, ổn định bền vững theo cấp công trình, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, kinh tế, phát huy hiệu quả lâu dài; đề nghị chủ đầu tư chỉ đạo tư vấn thiết kế căn cứ các quy chuẩn, tiêu chuẩn về khảo sát, thiết kế và các quy định của pháp luật hiện hành, thực hiện các công việc sau:

+ Vùng lòng hồ: Thực hiện công tác thăm dò địa vật lý, bổ sung các hố khoan, đào (nếu cần thiết) để xác định chính xác mức độ phân bố (nếu có) của các hang karst, đứt gãy, sự có mặt lớp bồi tích, tình hình lầy thụt và các yếu tố khác để lựa chọn biện pháp xử lý phù hợp; đồng thời rà soát phạm vi, cao trình đáy, hệ số mái đào nạo vét lòng hồ nhằm hạn chế đến mức thấp nhất hiện tượng thấm mất nước lòng hồ (tồn thất do thấm trong kho nước), xói lở bờ hồ, đảm bảo tích nước theo thiết kế;

+ Các hạng mục đập đất, tràn xả lũ, cống lấy nước và hệ thống kênh: Khảo sát địa hình, địa chất đảm bảo đủ tài liệu để phục vụ thiết kế; tính toán ổn định, kết cấu các bộ phận, hạng mục với đầy đủ các trường hợp theo quy định;

+ Rà soát quy mô hạng mục Nhà quản lý vận hành đảm bảo phù hợp công năng, nhiệm vụ và mục tiêu dự án; có phương án tận dụng tối đa các đoạn kênh cũ đã được gia cố (nếu đảm bảo yêu cầu kỹ thuật); sau khi công trình hoàn thành, đánh giá mức độ hư hỏng của tuyến đường bê tông hiện có được sử dụng phục vụ thi công để xác định phạm vi hoàn trả phù hợp.

- Quá trình thi công không được thực hiện các hoạt động gây nguy cơ làm tăng rủi ro thiên tai; xây dựng và triển khai phương án phòng, chống lụt bão đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa, lũ theo quy định của pháp luật.

Đề nghị UBND huyện Thường Xuân nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (đề b/c);
- Lưu: VT, QLXDCT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hoài Nam